

Số: 10664/KL-BGTVT

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng
giao thông đường bộ của Sở Giao thông vận tải Bắc Kạn**

Thực hiện Quyết định số 2023/QĐ-BGTVT ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) về thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (KCHTGTĐB) của Sở GTVT Bắc Kạn, từ ngày 11/7/2016 đến ngày 22/7/2016, Đoàn thanh tra Bộ GTVT đã tiến hành thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB của Sở GTVT Bắc Kạn.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTr ngày 22/8/2016 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Bộ trưởng Bộ GTVT kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Sở GTVT Bắc Kạn được Tổng cục Đường bộ Việt Nam (ĐBVN) giao ủy thác quản lý 02 tuyến quốc lộ (QL) với tổng chiều dài 275,1km, gồm:

- Tuyến QL279 dài 134,6km, có 25 cầu, gồm các đoạn tuyến: Đoạn Km229÷Km299 dài 70km được cải tạo nâng cấp, đưa vào sử dụng từ năm 2002 đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi; Đoạn Km309÷Km340 dài 31km được cải tạo nâng cấp, đưa vào sử dụng từ năm 2004, trong đó có 22,7km đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi và 8,3km đạt tiêu chuẩn đường cấp VI miền núi. Đoạn Km27÷Km63 dài 36km được xây dựng, đưa vào sử dụng từ năm 2014, trong đó có 32,8km đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi và 3,2km là đường đô thị.

- Đoạn tuyến QL3B dài 140,5km, có 27 cầu, gồm các đoạn tuyến sau: Đoạn Km61÷Km130+600 dài 69,6km, được giao ủy thác quản lý từ tháng 7/2014, đang được đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp nhưng do không bố trí được vốn nên đang trong giai đoạn dừng, giãn tiến độ. Hiện nay, đã nâng cấp cải tạo được 18,6km đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, đưa vào sử dụng năm 2015 và 51km là đường cấp VI miền núi chưa được cải tạo nâng cấp; năm 2014 đã được sửa chữa lại toàn bộ mặt đường; Đoạn Km140+100÷Km221+100 dài 70,9km mới được nâng cấp từ đường tỉnh thành quốc lộ cuối năm 2015, trong đó có 57,95km đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, 9,75km đạt đường cấp V miền núi, 3,7km đường đô thị.

Theo báo cáo của Sở GTVT Bắc Kạn, các đoạn tuyến quốc lộ trên có địa hình miền núi phức tạp, thường xuyên có lũ quét và sạt lở đất; công tác quản lý HLATĐB gặp nhiều khó khăn do đất trong phạm vi HLATĐB chủ yếu là đất ở của dân đã được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; không có kinh phí đền bù, giải phóng HLATĐB.



II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác quản lý đường bộ và bảo vệ HLATGTĐB

1.1. Công tác lập và quản lý hồ sơ công trình đường bộ, hồ sơ HLATGTĐB

Sở GTVT Bắc Kạn có tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ công trình đường bộ, hồ sơ HLATĐB theo quy định; thực hiện quản lý đường bằng phương pháp thủ công trên máy tính (dữ liệu lưu bằng file excel, vẽ bình đồ duỗi thẳng bằng Autocad); sử dụng phần mềm quản lý cầu VBMS.

Tuy nhiên, việc lưu trữ, quản lý hồ sơ quản lý cầu, đường (bình đồ duỗi thẳng), hồ sơ HLATĐB; việc chỉ đạo cập nhật hồ sơ lý lịch cầu, đường; việc lập, cập nhật, theo dõi hồ sơ HLATĐB, Sở GTVT Bắc Kạn chưa thực hiện đầy đủ quy định tại Khoản 1 Điều 14 Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT như:

- Đối với hồ sơ công trình đường bộ: Hồ sơ lý lịch cầu, phần mềm quản lý cầu chưa cập nhật, ghi chép một số thông tin để theo dõi, quản lý (số hiệu cầu, lịch sử sửa chữa, kết cấu nhịp...); hồ sơ lý lịch cầu thiếu chữ ký xác nhận của lãnh đạo đơn vị quản lý đường bộ. Bình đồ duỗi thẳng các đoạn tuyến: Thiếu bảng tổng hợp số liệu từng hạng mục chi tiết; không thể hiện các đoạn thẳng, cong, dốc, công trình ngầm và hiện trạng địa hình hai bên đường; chưa thực hiện cập nhật, bổ sung tình trạng cầu, đường. Hồ sơ hoàn công công trình lưu trữ chưa khoa học, khó tra cứu.

- Đối với hồ sơ HLATĐB: Chưa lập bình đồ duỗi thẳng về HLATĐB đoạn tuyến Km229÷Km299 QL279; chưa cập nhật, thể hiện trên bình đồ duỗi thẳng quản lý HLATĐB về hiện trạng địa hình, mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng đoạn tuyến Km27÷Km46, Km47÷Km63, Km309÷Km340 QL279.

1.2. Công tác chấp thuận, cấp giấy phép thi công công trình đường bộ, công trình thiết yếu


Sở GTVT Bắc Kạn đã triển khai cấp phép thi công và lưu trữ hồ sơ theo quy định tại Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT và Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT (thay thế Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT). Tuy nhiên, biện pháp tổ chức thi công, bảo đảm an toàn giao thông trong hồ sơ cấp phép thi công công trình thiết yếu thiếu xác nhận phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT (Điểm c Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT thay thế Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT).

1.3. Công tác thực hiện quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ và cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ

Sở GTVT Bắc Kạn đã có triển khai thực hiện quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ và cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ theo quy định.

Tuy nhiên, Sở GTVT Bắc Kạn chưa kịp thời tham mưu UBND tỉnh lập hồ sơ quy hoạch các điểm đầu nối đối với các đoạn tuyến được bàn giao năm 2015 để đề nghị Bộ GTVT thỏa thuận theo quy định.

1.4. Thiết lập và quản lý hệ thống biển báo hiệu đường bộ theo quy chuẩn, tiêu chuẩn của Bộ GTVT

Sở GTVT Bắc Kạn đã cơ bản thực hiện việc quản lý theo quy định; điều chỉnh, rà soát hệ thống biển báo hiệu đường bộ trên tuyến được giao ủy thác quản lý theo quy chuẩn. 

1.5. Công tác quản lý và bảo vệ HLATGTĐB

- Sở GTVT Bắc Kạn đã tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg và Quyết định 3067/QĐ-BGTVT về kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn trên hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; đã có chỉ đạo và phối hợp với cơ quan chức năng, chính quyền địa phương trong quản lý, bảo vệ HLATĐB. Tuy nhiên, Sở GTVT Bắc Kạn chưa tham mưu UBND tỉnh Bắc Kạn văn bản triển khai thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg. Trong dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch lập lại trật tự HLATĐB năm 2016: Đơn vị tính, khối lượng của mục chi phí tuyên truyền, phát tờ rơi, hội họp không phù hợp (đơn vị tính ghi là Km, khối lượng ghi số 51); chưa có hồ sơ quyết toán công tác tuyên truyền. Công tác kẻ vẽ hiện trạng, đất của đường bộ, đất HLATĐB chưa thể hiện cọc mốc lộ giới, mốc giải phóng mặt bằng, các đường nhánh đầu nối vào quốc lộ, hiện trạng địa hình hai bên đường, cầu, cống, sông, suối. Sở triển khai thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg trong năm 2016 còn chậm.

- Thanh tra Sở GTVT Bắc Kạn đã triển khai thực hiện công tác tham mưu và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong bảo vệ KCHTGTĐB theo quy định tại Khoản 4 Điều 26 và Khoản 2 Điều 28 Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT (Khoản 2 Điều 32 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT thay thế Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT).

2. Công tác quản lý, bảo trì đường bộ

2.1. Công tác tuần kiểm; theo dõi, cập nhật, báo cáo đánh giá về tình trạng hư hỏng của công trình đường bộ

Sở GTVT Bắc Kạn đã triển khai công tác tuần kiểm; công tác theo dõi, cập nhật, báo cáo đánh giá về tình trạng hư hỏng của công trình đường bộ đã cơ bản được thực hiện theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT. Tuy nhiên, tuần kiểm viên chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ tuần kiểm theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT (định kỳ kiểm tra 1 lần/tuần) và chưa kịp thời nhận xét, chấn chỉnh tuần kiểm viên và đơn vị bảo trì đường bộ theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT.


2.2. Công tác bảo trì đường bộ

a) Công tác bảo dưỡng thường xuyên:

Sở GTVT Bắc Kạn đã cơ bản thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu trong công tác đặt hàng, lựa chọn nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên đối với các tuyến quốc lộ được giao uỷ thác quản lý và nghiệm thu, quyết toán theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 2196/QĐ-BGTVT ngày 29/7/2013 của Bộ GTVT.

Tuy nhiên, Sở GTVT Bắc Kạn chưa kịp thời kiểm tra, chỉ đạo các nhà thầu có biện pháp xử lý dứt điểm tình trạng dân đổ rác thải lên tứ nón Cầu Bản Mới tại Km321+300 QL279.

b) Công tác sửa chữa đột xuất và sửa chữa định kỳ:

Qua kiểm tra một số hồ sơ công trình lưu tại Sở GTVT Bắc Kạn cho thấy, Sở đã tổ chức thực hiện công tác sửa chữa đột xuất, sửa chữa định kỳ đối với các tuyến quốc lộ được giao uỷ thác quản lý theo quy định pháp luật. Kết quả kiểm tra hiện trường 

bằng trực quan cho thấy các công trình sửa chữa được thi công cơ bản theo thiết kế, mặt đường êm thuận.

Một số công trình sửa chữa đột xuất khắc phục nguy cơ mất ATGT, Tổng cục ĐBVN quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư theo văn bản chỉ đạo của Bộ GTVT hoặc trên cơ sở văn bản đề nghị của Sở GTVT Bắc Kạn. Theo Điểm a Khoản 5 Điều 19 Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT ngày 12/12/2013 quy định: “Đối với công trình, bộ phận công trình bị hư hỏng do chịu các tác động đột xuất như mưa bão, lũ lụt, động đất, va đập, cháy nổ hoặc những tác động thiên tai đột xuất khác, cần thiết phải tiến hành sửa chữa khẩn cấp mà không có trong kế hoạch bảo trì được phê duyệt, Bộ Giao thông vận tải ủy quyền cho Tổng cục Đường bộ Việt Nam quyết định phê duyệt và tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo an toàn giao thông và an toàn công trình”. Như vậy, các công trình sửa chữa đột xuất khắc phục nguy cơ mất ATGT, không thuộc đối tượng được Bộ GTVT ủy quyền tại Điểm a Khoản 5 Điều 19 Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT.

Trong công tác lập, phê duyệt, nghiệm thu báo cáo kết quả khảo sát; lập, thẩm định, phê duyệt dự toán xây lắp; công tác kiểm tra, giám sát nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng; sắp xếp, lưu trữ hồ sơ, tài liệu, Sở GTVT Bắc Kạn còn có một số tồn tại nhất định, cụ thể:

- Về dự toán gói thầu xây lắp: Chưa áp dụng đúng về trọng lượng đơn vị vật liệu (đá 2x4cm và 4x6cm) trong xây dựng khi lập dự toán công trình theo quy định trong Văn bản số 1784/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng (*công trình sửa chữa mặt đường hư hỏng cục bộ đoạn Km312÷Km315, Km 316+300÷Km319, gia cố lề đoạn Km315÷Km316+300 và xây rãnh dọc đoạn Km318+00÷Km321+200, QL279, tỉnh Bắc Kạn; Công trình sửa chữa mặt đường hư hỏng cục bộ đoạn Km324+384÷Km 324+940, Km328+269,23÷Km329, Km331+200÷Km334+176, QL279, tỉnh Bắc Kạn năm 2016*).

- Có một số đoạn tuyến của Công trình xử lý điểm đen đoạn Km192+300÷Km193+250 QL3 có thiết kế nền đường chưa phù hợp với thực tế dẫn đến phải thay đổi giải pháp xử lý nền đất yếu làm tăng 11% dự toán xây lắp của gói thầu.

- Lập, phê duyệt dự toán bị lỗi số học ở bảng đơn giá chi tiết và bảng tính giá cước vận tải nên phải điều chỉnh giảm dự toán sau khi đã phê duyệt hồ sơ mời thầu (*công trình sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường cục bộ đoạn Km324+384÷Km334+176 QL279*).

- Nhật ký thi công ghi chưa đầy đủ theo quy định (không có số lượng máy móc thiết bị thi công, nhân lực; chưa ghi đầy đủ tình hình thi công hàng ngày), 02/03 quyền nhật ký thi công đóng dấu giáp lai không đúng theo quy định (*công trình sửa chữa mặt đường hư hỏng cục bộ đoạn tuyến Km312÷Km315; Km316+300÷Km319; gia cố lề đoạn Km315÷Km316+300 và xây rãnh dọc đoạn Km318+00÷Km321+200 QL279*); Nhật ký thi công chưa đúng mẫu quy định (*công trình Sửa chữa nền, mặt đường và rãnh thoát nước đoạn từ Km150+200÷Km154, Km158+700÷Km160 QL3*).

- Chưa thực hiện ký cam kết với các nhà thầu thi công không vi phạm về kích thước thùng chở hàng của xe ô tô tải tự đổ để chở vật liệu quá tải, chưa ký phụ lục bổ sung trong hợp đồng kinh tế về nội dung cam kết cung cấp và vận chuyển vật tư, vật liệu chở hàng đúng tải trọng cho phép theo chỉ đạo của Bộ GTVT tại Văn bản số 7275/BGTVT-VT ngày 19/6/2014.

- Qua kiểm tra hiện trường một số công trình sửa chữa, cho thấy:
+ Vật liệu đá dăm tiêu chuẩn: còn có đá kích thước lớn hơn 10cm (tại một số vị trí: Km326+145, Km327+360, Km331+973 của công trình sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường cục bộ đoạn Km324+384÷Km334+176 QL279).

+ Mặt đường bê tông nhựa có hiện tượng nứt, trượt chưa được xử lý (từ Km158+776÷Km158+802 bên trái tuyến của công trình sửa chữa nền, mặt đường và rãnh thoát nước đoạn từ Km150+200÷Km154; Km158+700÷Km160 QL3). Sở GTVT Bắc Kạn đã chỉ đạo và nhà thầu thi công (đang trong thời gian bảo hành) sửa chữa khắc phục các vị trí mặt đường nứt, trượt.

III. KẾT LUẬN

Sở GTVT Bắc Kạn đã có những nỗ lực, cố gắng trong công tác quản lý và bảo vệ KCHTGTĐB đối với các quốc lộ được giao uỷ thác quản lý; cơ bản triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật và theo chỉ đạo của Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN, góp phần đảm bảo giao thông thông suốt, êm thuận.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, Sở GTVT Bắc Kạn còn để xảy ra một số tồn tại như đã nêu trên, nguyên nhân là do Sở GTVT Bắc Kạn chưa chú trọng chỉ đạo trong công tác cập nhật, quản lý hồ sơ HLATĐB; công tác tham mưu UBND tỉnh trong phê duyệt quy hoạch và lập, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đầu nối đường nhánh vào quốc lộ; kiểm tra, giám sát nhà thầu thực hiện hợp đồng; công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán; lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, nghiệm thu kết quả khảo sát...

Để xảy ra những tồn tại trong công tác quản lý và bảo trì đường bộ đối với các quốc lộ được giao uỷ thác quản lý thuộc trách nhiệm của Sở GTVT Bắc Kạn và các đơn vị tham gia thực hiện công tác bảo trì các tuyến quốc lộ được giao uỷ thác quản lý.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Sở GTVT Bắc Kạn

1.1. Sở GTVT Bắc Kạn nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, thiếu sót trong công tác quản lý, bảo vệ KCHTGTĐB đối với các quốc lộ được giao uỷ thác quản lý. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể để xảy ra những tồn tại trong chỉ đạo, tham mưu, thực hiện công tác quản lý và bảo vệ KCHTGTĐB như đã nêu trong kết quả thanh tra; không tiếp tục để xảy ra các tồn tại tương tự trong thời gian tới.

1.2. Giám đốc Sở GTVT Bắc Kạn chỉ đạo các cá nhân, tổ chức có liên quan thực hiện một số biện pháp khắc phục sau:

- Củng cố công tác quản lý đường bộ, trong đó rà soát, lập, cập nhật và lưu trữ đầy đủ hồ sơ quản lý đường bộ, hồ sơ HLATĐB; nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định dự toán;

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh Bắc Kạn đề nghị Bộ GTVT chấp thuận đầu nối và bổ sung, điều chỉnh đầu nối, trên cơ sở đó tham mưu UBND tỉnh quyết định phê duyệt quy hoạch đầu nối đường nhánh vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định;

- Khẩn trương triển khai ký bổ sung phụ lục hợp đồng với các nhà thầu thực hiện dự án trong việc phải cam kết tuân thủ đúng quy định về tải trọng phương tiện và kích

thước thùng hàng khi vận chuyển vật liệu theo chỉ đạo của Bộ GTVT tại Văn bản số 7275/BGTVT-VT ngày 19/6/2014;

- Chỉ đạo, phối hợp với các nhà thầu bảo trì làm việc với chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý dứt điểm việc người dân đổ rác thải lên tứ nón tại cầu Cầu Bản Mới QL279 gây mất vệ sinh, ảnh hưởng đến môi trường và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông do không thực hiện được công tác kiểm tra cầu theo quy định;

- Căn cứ quy định pháp luật về đấu thầu, quy định quản lý đầu tư xây dựng, quy định của hợp đồng và Quyết định số 2699/QĐ-BGTVT ngày 05/9/2013 của Bộ GTVT để kiểm tra, làm rõ trách nhiệm đối với nhà thầu Tư vấn khảo sát, thiết kế; làm rõ nguyên nhân, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan trong việc một số đoạn tuyến của công trình xử lý điểm đen đoạn Km192+300÷Km193+250 có thiết kế nền đường khác với thực tế dẫn đến phải thay đổi giải pháp xử lý nền đất yếu; đồng thời xử lý các vi phạm; xử lý kinh tế (nếu có) theo quy định;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các nhà thầu đảm bảo tuân thủ đúng tiêu chuẩn kỹ thuật của dự án trong quá trình thực hiện hợp đồng nhằm bảo đảm chất lượng công trình theo quy định; xử lý nghiêm vi phạm theo quy định pháp luật.

2. Giao Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông

Trong quá trình chủ trì tham mưu sửa đổi Quyết định số 2988/QĐ-BGTVT ngày 06/8/2014, phối hợp với Tổng cục ĐBVN nghiên cứu quy định rõ phạm vi, nội dung Bộ GTVT ủy quyền Tổng cục Đường bộ Việt Nam quyết định và tổ chức thực hiện đối với các sửa chữa đột xuất như sửa chữa bộ phận công trình, công trình bị hư hỏng do tác động đột xuất khác hoặc có biểu hiện có thể gây hư hỏng đột biến ảnh hưởng đến an toàn sử dụng hoặc khắc phục mất an toàn giao thông... (là các trường hợp không thuộc đối tượng đã được Bộ GTVT ủy quyền tại Điểm a Khoản 5 Điều 19 Thông tư số 52/2013/TT-BGTVT ngày 12/12/2013) nhằm đảm bảo chủ động, kịp thời, rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm an toàn giao thông, an toàn công trình theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở GTVT Bắc Kạn khẩn trương tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, báo cáo kết quả bằng văn bản về Bộ GTVT (qua Thanh tra Bộ) trước ngày 30/11/2016.

2. Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông thực hiện nhiệm vụ được giao, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Thanh tra Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng theo quy định.

3. Giao Thanh tra Bộ công bố; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trương Quang Nghĩa (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Hồng Trường (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Tổng cục ĐBVN;
- Vụ KCHTGT;
- Vụ Pháp chế;
- Sở GTVT Bắc Kạn (để t/hiện);
- Lưu: VT, TTr, HS.

TL. BỘ TRƯỞNG
CHÍNH THANH TRA



Lê Thanh Hà